

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 14 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TLST – HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị K, sinh năm yyyy;

Trú tại: xóm M, xã DB, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Triệu Phúc C, sinh năm yyyy;

Trú tại: xóm M, xã DB, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lý Thị K và Anh Triệu Phúc C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Lý Thị K và anh Triệu Phúc C thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Triệu Phúc C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu là Triệu Quý B, sinh ngày dd/mm/yyyy cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Triệu Phúc C chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lý Thị K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở chị K thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: chị Lý Thị K tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền án phí được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh C đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu số 0002599, ngày 01 tháng 10 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 14 – Phú Thọ. Chị Lý Thị K được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 14 – Phú Thọ;
- UBND xã ĐB;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 14 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Xa Văn Đặng